

Bản án số: 99/2017/HSST
Ngày 22-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Đức Cảnh
2. Ông Phạm Công Hạ

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hà - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Hà Xuân Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã KG, Huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74/2017/HSST ngày 21 tháng 7 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Hoàng Văn H1 sinh năm 1984; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 12, xã HB, Huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Không; Con ông Hoàng Văn H1 sinh năm 1963 và bà Trần Thị L sinh năm 1965; Chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/02/2017, tạm giam từ ngày 17/02/2017. Có mặt.

2. Bị cáo Bùi Thị H2 sinh năm 1989; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 8, xã HB, Huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Không; Con ông Phạm Văn T sinh năm 1952 và bà Trần Thị G sinh năm 1958; H2 là Đinh Văn Q sinh năm 1988 (đã ly hôn), chưa có con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/02/2017, tạm giam từ ngày 17/02/2017. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hoàng Văn H1 và Bùi Thị H2 bị Viện kiểm sát nhân dân Huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi như sau:

Bản thân H1 và H2 là những người nghiện ma túy. Để có tiền ăn tiêu và sử dụng ma túy, H1 và H2 đã nảy sinh ý định mua ma túy đá về bán cho những người nghiện khác để vừa kiếm lời vừa để bản thân được sử dụng.

Khoảng 13 giờ ngày 08/02/2017, Công an Huyện Thủy Nguyên làm nhiệm vụ phát hiện tại phòng 103 nhà nghỉ XH thuộc thôn CV, xã KG, Huyện Thủy Nguyên,

thành phố Hải Phòng có các đối tượng: Hoàng Văn H1, Bùi Thị H2, Nguyễn Văn H, sinh năm 1988 ở xã GM, Huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và Lê Văn P, sinh năm 1992 ở xã LK, Huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng có hành vi mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ của H 01 túi nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng (ngghi là ma túy), 01 điện thoại di động Nokia đã qua sử dụng (có số IMEL là 357086/23/688711/1), thu của H1 01 điện thoại di động Nokia đã qua sử dụng (có số IMEL là 359060/04/54152917). Tổ công tác đã đưa H1, H2, H và Phương cùng vật chứng về trụ sở Công an xã KG lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Cơ quan Công an tiến hành khám xét phòng 103 nhà nghỉ XH thu giữ: 02 túi chứa tinh thể màu trắng, 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá tự chế có dính tạp chất màu đen, 01 bật lửa ga, 01 bình ga mini, 01 đoạn ống hút nhựa dài 2,5cm.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn H1 và Bùi Thị H2 khai nhận: Bùi Thị H2 đến ở phòng 103 nhà nghỉ XH cùng với bạn có tên là H (chưa xác định được căn cước lai lịch). Hà là người thuê nhà nghỉ, H1 là người yêu của H2 thỉnh thoảng đến chơi. H1 và H2 cùng nhau mua ma túy đá (Methamphetamine) về sử dụng và bán lại cho người khác. H2 là người trực tiếp sang khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng mua ma túy của đối tượng có tên là S (không xác định được căn cước lai lịch) để bán. H1 là người giao dịch trực tiếp với các đối tượng mua ma túy. Địa điểm giao dịch mua bán ma túy theo người mua chỉ định. H1, H2 đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều người trong khoảng thời gian một tháng trước khi bị bắt nhưng không nhớ chính xác bán cho ai, ở đâu mà chỉ nhớ đã bán ma túy cho các đối tượng cụ thể như sau:

Lần 1: ngày 02/01/2017, H1 bán 01 túi ma túy giá 200.000 đồng cho Bùi Trung C, sinh năm 1999 và Nguyễn Quang T sinh năm 1976, đều ở xã HB, Huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng tại nhà của H1 ở thôn 12, xã HB, Huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng.

Lần 2: ngày 04/02/2017, H2 bán 01 túi ma túy đá giá 200.000 đồng cho C tại quán cafe phố Mộc thuộc xã KG, Huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng.

Lần 3: ngày 17/01/2017, H1 bán 01 túi ma túy giá 200.000 đồng cho H và Vũ Đình H sinh năm 1992, ở xã MT, Huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng tại khu vực cổng làng HP thuộc thôn 14 xã HB, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng.

Lần 4: ngày 07/02/2017, H1 và H2 bán cho H, Phương 01 túi ma túy giá 200.000 đồng tại khu vực nhà ở của H1. Sau đó, H1 cùng H, Phương đến khu vực chòi hoang gần nhà H1 sử dụng ma túy cùng nhau.

Lần 5: ngày 08/02/2017, H1 và H2 đang ở phòng 103 nhà nghỉ XH thì H1 nhận được điện thoại của H hỏi mua 02 gói ma túy đá giá 400.000 đồng. H1 đồng ý và hẹn H đến phòng 103 giao dịch mua bán ma túy. Khi H và P đến, H1 bảo H đưa trước tiền cho H2 để H2 đi mua ma túy. H đồng ý, đưa cho H2 400.000đồng. Trong khi H2 đi mua ma túy thì H1 đưa cho H 01 gói ma túy đá rồi H1 cùng H, Phương sử dụng hết. H2 đi mua được 02 gói ma túy đá giá 500.000 đồng, mang về để trên

giường. H1 lấy ống hút xúc một ít ma túy đá cho vào ống tẩu thủy tinh để cả bọn sử dụng, sẽ một ít vào túi nylon đưa cho H cầm, còn lại H1 để trên giường. Khi H1, H3, P, H2 vừa hút được vài hơi thì bị công an bắt quả tang cùng vật chứng như nội dung nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 456/PC54(MT) ngày 13/02/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 01 túi nylon chứa tinh thể màu trắng thu của Nguyễn Văn H có trọng lượng 0,0726 gam trong đó trọng lượng Methamphetamine là 0,0416 gam; 02 túi nylon chứa tinh thể màu trắng thu tại phòng 103 nhà nghỉ XH có trọng lượng 0,7758 gam trong đó trọng lượng Methamphetamine là 0,4525 gam; Tạp chất màu đen dính trong ống tẩu thủy tinh thu tại phòng 103 nhà nghỉ XH có Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định trọng lượng.

Tại bản cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 20/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H1 và Bùi Thị H2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn H1 và Bùi Thị H2 khai nhận đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn H, Lê Văn P, Bùi Trung C, Vũ Đình H, Nguyễn Quang T như nội dung nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 33,20 và Điều 53 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn H1 với mức án từ 08 năm đến 09 năm tù và bị cáo Bùi Thị H2 với mức án từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/02/2017; Không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo H1 và H2.

Xử lý vật chứng và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của các bị cáo Hoàng Văn H1 và Bùi Thị H2 tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung biên bản bắt giữ ng- ời có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với bản kết luận giám định số 456/PC54(MT) ngày 13/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ căn cứ kết luận:

Bị cáo Hoàng Văn H1 và Bùi Thị H2 có hành vi mua bán trái phép chất ma túy là Methamphetamine, mục đích bán cho người khác để thu lời và được sử dụng ma túy cùng. Trong khoảng thời gian từ ngày 02/01/2017 đến ngày 08/02/2017, bị cáo Hoàng Văn H1 và Bùi Thị H2 đã 05 lần bán ma túy cho Nguyễn Văn H, Lê Văn P, Bùi Trung C, Vũ Đình H, Nguyễn Quang T. Như vậy, hành vi của bị cáo Hoàng Văn H1 và Bùi Thị H2 đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 194 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hoàng Văn H1 và Bùi Thị H2 đã bán ma túy nhiều lần cho nhiều người là phạm tội nhiều lần được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 95/CT-VKS ngày 20/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Thủy Nguyên truy tố các bị cáo như đã nêu trên là đúng pháp luật.

Về tình tiết định khung tăng nặng: Bị cáo Hoàng Văn H1 và Bùi Thị H2 đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy luân phiên cho các đối tượng Nguyễn Văn H, Lê Văn P, Bùi Trung C, Vũ Đình H, Nguyễn Quang T vào các ngày 02/01/2017; 17/01/2017; 04/02/2017; 07/02/2017 và ngày 08/02/2017 là phạm tội nhiều lần. Vì vậy, các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Mặt khác, tệ nạn ma túy đang là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, hạ thấp phẩm giá con người. Ma túy còn là tác nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ AIDS. Nhà nước ta đã có chính sách xử lý nghiêm khắc đối với loại tội phạm này song tình hình tội phạm về ma túy vẫn đang có diễn biến phức tạp. Vì vậy cần thiết phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự nên có thể xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đây là vụ án đồng phạm có sự bàn bạc thống nhất từ trước. Trong vụ án này, bị cáo H1 giữ vai trò là người đề xuất, chủ động và trực tiếp giao dịch bán ma túy, đồng thời là người thực hành tích cực. Bị cáo H2 giữ vai trò đồng phạm giúp sức, trực tiếp mua ma túy về để bán và cũng tham gia trực tiếp giao dịch bán ma túy. Cho nên các bị cáo có vai trò ngang nhau, vậy hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là như nhau.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân từng bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo cần thiết phải áp dụng hình phạt trên mức khởi điểm quy định tại Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, buộc các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng của từng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại Khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Xét các bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; Căn cứ Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong chứa chất Methamphetamine sau giám định; Các vật chứng còn lại là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng bao gồm: 01 phong bì niêm phong chứa vỏ bao gói và 01 phong bì niêm phong chứa tẩu thủy tinh; 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá tự chế, 01 bật lửa ga, 01 bình ga mini, 01 đoạn ống hút nhựa dài khoảng 2,5 cm cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 điện thoại di động thu giữ của H1 và H sử dụng để thực hiện tội phạm cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước. Đối với các số tiền 200.000 đồng ngày 02/01/2017 H1 có được do bán ma túy cho Bùi Trung C và Nguyễn Quang T; 200.000 đồng ngày 04/02/2017 H2 có được do bán ma túy cho Bùi Trung C; 200.000 đồng ngày 17/01/2017 H1 và H2 có được do bán ma túy cho Nguyễn Văn H và Vũ Đình H; 200.000 đồng ngày 07/02/2017 H1 và H2 có được do bán ma túy cho Nguyễn Văn H và Lê Văn P là tiền thu lợi bất chính do bán trái phép chất ma túy mà có cần tuyên truy thu sung quỹ Nhà nước.

Trong vụ án này còn có đối tượng đã bán ma túy cho H2 và đối tượng tên là Hà đã thuê phòng 103 nhà nghỉ XH hiện chưa xác định được căn cước lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện Thủy Nguyên tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Hành vi của Nguyễn Văn H, Lê Văn P, Bùi Trung C, Vũ Đình H, Nguyễn Quang T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự nên Công an Huyện Thủy Nguyên không khởi tố đối với Nguyễn Văn H, Lê Văn P, Bùi Trung C, Vũ Đình H, Nguyễn Quang T và đã xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với ông Nguyễn Minh X là chủ nhà nghỉ XH cho các đối tượng thuê Phòng 103 để mua bán, sử dụng ma túy. Quá trình điều tra chứng minh ông Xuất không biết các đối tượng H2, H1, H, Phương mua bán, sử dụng ma túy tại nhà nghỉ XH nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn H1 và Bùi Thị H2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Văn H1 và Bùi Thị H2 được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vụ án được xét xử lưu động công khai tại địa phương hôm nay không những là bài học nghiêm khắc đối với bị cáo mà còn là tiếng chuông cảnh tỉnh cho những ai đang manh nha thực hiện tội phạm góp phần đẩy lùi tệ nạn ma túy giành lại sự trong sạch cho địa phương.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H1 và Bùi Thị H2 đồng phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46, Điều 53 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H1 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 08/02/2017.

- Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46, Điều 53 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Thị H2 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 08/02/2017.

- Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; Căn cứ Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu huỷ: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì bên trong chứa chất Methamphetamine sau giám định; 01 phong bì niêm phong chứa vỏ bao gói và 01 phong bì niêm phong chứa tẩu thủy tinh; 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá tự chế, 01 bát lửa ga, 01 bình ga mini, 01 đoạn ống hút nhựa dài khoảng 2,5 cm.

Tuyên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia đã qua sử dụng (có số IMEL là 359060/04/54152917), 01 điện thoại di động Nokia đã qua sử dụng (có số IMEL là 357086/23/688711/1) (*Các vật chứng có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng*).

Tuyên truy thu sung quỹ Nhà nước các số tiền: 200.000 đồng ngày 02/01/2017 H1 có được do bán ma túy cho Bùi Trung C và Nguyễn Quang T; 200.000 đồng ngày 04/02/2017 H2 có được do bán ma túy cho Bùi Trung C; 200.000 đồng ngày 17/01/2017 H1 và H2 có được do bán ma túy cho Nguyễn Văn H và Vũ Đình H; 200.000 đồng ngày 07/02/2017 H1 và H2 có được do bán ma túy cho Nguyễn Văn H và Lê Văn P là tiền thu lợi bất chính do bán trái phép chất ma túy mà có.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại Khoản 1, Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hoàng Văn H1 và Bùi Thị H2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Hoàng Văn H1 và Bùi Thị H2 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND H. Thủy Nguyên;
- CCTHADS H. Thủy Nguyên;
- Công an TP. Hải Phòng;
- Công an H. Thủy Nguyên;
- Sở tư pháp TP. Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VT; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Vân

Nơi nhận:

- VKSND Huyện Thủy Nguyên;
- Công an Huyện Thủy Nguyên;
- TAND Thành phố;
- Trại tam giam Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Vân